

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH
TỈNH HÀ BÌNH**

Bản án số: 29/2019/HSST

Ngày: 18/4/2019.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH, TỈNH HÀ BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Mai Linh***

*Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Khánh** và ông **Nguyễn Hữu Đạt***

*- Thư ký phiên tòa: Bà **Quách Thị Thủy** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hà Bình.*

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hà Bình tham gia phiên tòa : Bà **Hoàng Lê Nhung** - Kiểm sát viên.*

Hôm nay, ngày 18 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hà Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 27/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Bị cáo **Phan Trí T**, sinh ngày 31/8/1968

Nơi cư trú: Tiểu khu 7, thị trấn Lương Sơn, huyện L, tỉnh Hà Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Phan Văn Th - Sn 1930 (Đã chết); Con bà : Cao Thị B - Sinh năm 1939; Vợ là Lưu Thị L - Sn 1966(Đã ly hôn); Có 01 con: Phan Khánh L, sinh năm, 1990; Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/12/2018, bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Bình, được trích xuất nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 10/12/2018 tại khu vực tổ 18, phường Đồng Tiến, thành phố Hà Bình Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố

Hòa Bình phát hiện bắt quả tang, thu giữ dưới nền đất ngay cạnh chân T đang đứng 01 gói giấy màu bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục nghi là Hêroin và dẫn giải Phan Trí T về trụ sở làm việc theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay Phan Trí T khai nhận :

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 10/12/2018, Phan Trí T đi xe mô tô cùng đối tượng nghiện tên T từ Bãi Lạng, Lương Sơn, Hòa Bình đến thành phố Hòa Bình mục đích tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi đến khu vực công viên thuộc xóm 13, xã Sủ Ngòi, thành phố Hòa Bình thì T và Toàn mỗi người góp 100.000 đồng để T đi mua ma túy. T đi vào trong công viên mua được 02 gói ma túy của một người đàn ông không quen biết với giá 200.000 đồng. Sau đó, T cầm 02 gói ma túy đi ra đưa cho Toàn 01 gói, còn 01 gói T cầm trong lòng bàn tay trái và lên xe của Toàn chở đi tìm địa điểm sử dụng. Khi cả hai đi đến khu vực tổ 18, phường Hữu Nghị, thành phố Hòa Bình thì bị Tổ công tác công an thành phố Hòa Bình phát hiện, yêu cầu kiểm tra. Khi thấy Công an do hoảng sợ Phan Trí T đã thả gói ma túy xuống nền đất ngay cạnh chân T đang đứng nhưng Công an đã kịp thời thu giữ. Lúc này lợi dụng sơ hở đối tượng tên Toàn đã bỏ chạy cùng xe mô tô.

Tại bản kết luận giám định số: 284/KLGD-CAT-PC09 ngày 18/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận : *“Chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì niêm phong ghi tên Phan Trí T gửi giám định có khối lượng 0,18g (Không thấy mười tám gam) là ma túy, loại Heroin ”*

Cáo trạng số: 27/CT-VKS ngày 13/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố Phan Trí T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình luận tội đối với bị cáo Phan Trí T, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng; giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Phan Trí T phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ” xử phạt Phan Trí T từ 15 - 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu, tiêu huỷ 01 (Một) phong bì niêm phong vật

chứng hoàn trả sau giám định chất ma túy mang tên Phan Trí T. Bị cáo phải nộp án phí HSST.

Phần tranh luận: Bị cáo Phan Trí T không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo : Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi của bản thân và xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo : Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Phan Trí T thừa nhận đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,18gam ma túy loại Hêrôin nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, bị Công an thành phố Hòa Bình phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở xác định bị cáo Phan Trí T đã phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm (c) khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân TP Hòa Bình đã truy tố Phan Trí T theo tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng là có căn cứ.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chính sách quản lý chất gây nghiện của nhà nước, gây mất trật tự trị an và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép ma túy là phạm pháp nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo đã 03 lần bị kết án và 02 lần bị đưa đi cơ sở chữa bệnh bắt buộc. Mặc dù Tiền án và Tiền sự của bị cáo đều đã được xóa nhưng chứng tỏ bị cáo là

người có nhân thân xấu. Do vậy cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện và cần thiết cách ly bị cáo ngoài đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục cải tạo bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình xét thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo là con của người có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm (s) khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về các hành vi, tình tiết khác của vụ án:

[4.1]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, do căn cước chưa rõ ràng, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh khi làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[4.2]. Đối với người đàn ông tên Toàn, theo khai nhận của bị cáo là người cùng góp tiền và chở bị cáo đi mua ma túy. Do chưa xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự :

Xét thấy cần tịch thu, tiêu huỷ: 01 (Một) phong bì niêm phong vật chứng hoàn trả sau giám định

[6]. Về án phí và quyền kháng cáo : Bị cáo Phan Trí T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Phan Trí T phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Phan Trí T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/12/2018

2. Về xử lý vật chứng : Căn cứ Điều 47 Của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu huỷ: 01 (Một) phong bì niêm phong vật chứng hoàn trả sau giám định chất ma túy mang tên Phan Trí T, mép dán niêm phong có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của thành phần tham gia niêm phong, được ghi chi tiết trong Biên bản giao nhận vật chứng số: 40/BB ngày

09/04/2019 giữa Công an thành phố Hòa Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hoà Bình.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phan Trí T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán, Chủ Tọa phiên tòa

Bùi Thị Mai Linh